

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST

Ngày: 10 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lưu Thị Hằng và ông Lê Trọng Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Phan Như Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Minh T (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1998, tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Minh L và con bà Nguyễn Thị Thanh T1. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh **Tô Minh T2**, sinh năm: 1994; trú tại: Thôn F, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk - nay là thôn F, xã E, tỉnh Đắk Lắk (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: **Chị Huỳnh Thị Mỹ H**, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn F, xã E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Phạm Thị Kim D**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số A N, phường E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người làm chứng: Cháu Lê Nguyệt Á, sinh ngày 17/10/2012; Địa chỉ: Buôn K, xã E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Nguyệt Á: Anh Lê Đức P;* Địa chỉ: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 28/01/2025 anh Tô Minh T2 (sinh năm: 1994; trú tại: Thôn F, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, nay là thôn F, xã E, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 47A- 730.24 chở theo cháu Lê Nguyệt Á (sinh năm: 2012; trú tại: Thôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk - nay là thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk) và cháu Nguyễn Khang Đ (sinh năm 2024 - cháu của Á) lưu thông trên đường tỉnh lộ 5 theo hướng từ thành phố B (cũ) đi huyện B (cũ), khi đi đến đoạn đường thuộc thôn E, xã E, huyện B (cũ) nay là thôn E xã E, tỉnh Đắk Lắk, thì anh T2 dừng xe sát lề đường bên phải rồi xuống xe, mở hé cửa sau bên trái của xe ô tô nhìn vào bên trong. Lúc này, các cháu Á, Đ chuẩn bị xuống xe thì anh T2 mở rộng cánh cửa xe ra thì cùng lúc này xe mô tô BKS 47S1-261.00 do Phạm Minh T (sinh năm 1998; trú tại: Thôn E, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk - nay là thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển chạy cùng chiều phía sau với tốc độ khoảng 60-70km/h do chủ quan sẽ tránh được xe của anh T2. Tuy nhiên, khi đến gần thì T3 đã tông trúng anh T2 và cánh cửa xe ô tô gây tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả: Anh T2, T bị thương tích nặng phải đưa đi cơ sở y tế cấp cứu, hai xe bị hư hỏng một số bộ phận. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, do thương tích nặng nên anh T2 đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/01/2025; các biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 24/02/2025 xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 28/01/2025 tại đường tỉnh lộ 05, đoạn qua thôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk) là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng được trải thảm nhựa rộng 0,8m, có vạch sơn màu vàng phân chia hai chiều xe chạy mỗi bên rộng 3,4m lề đường đất mỗi bên rộng 5,4m trên đường có đèn điện chiếu sáng nhưng các trụ bóng ở xa và tối, có nhà dân sinh sống ở hai bên đường. Lấy trụ điện số 475HB2/146 làm mốc cố định lấy hướng đi từ Buôn Ma T4 đến E làm hướng khám nghiệm hiện trường, lấy mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn. Xe ô tô có trục bánh trước bên trái cách mép chuẩn 5,2m cách mốc cố định 20,1m, trục bánh sau bên trái cách mốc cố định 22,3m, cách mép chuẩn 5,5m, trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn 7,1m, cách mốc cố định 24,1m. Xe máy có vị trí nằm trên lề đường trên mép chuẩn, xe đổ ngã nghiêng về bên phải đầu xe hướng vào nhà dân phần đuôi xe hướng ra lòng đường. Trục trước và trục bánh sau của xe cách nhau 1,3m, vị trí trục bánh trước cách mốc cố định 12,6m, cách mép chuẩn 3,9m, cách trục bánh trước bên trái của xe ô tô 30,9m, trục bánh sau của xe máy có vị trí cách mốc cố định 13,8m, cách mép chuẩn 2,8m, cách trục trước bên trái của xe ô tô 29,9m. Vùng va chạm tương ứng trên mặt đường tỉnh

lộ 5 có vị trí cách mép chuẩn 5,1m, cách tim đường 1,7m, cách mốc cổ định 21,8m, tâm vùng va chạm cách trục bánh sau bên trái xe ô tô 0,85m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 1,8m, cách trục bánh sau xe máy 30,3m, cách trục bánh trước 31,73m, cách tim vạch sơn kẻ đường 1,35m.

Tại Kết luận giám định tử thi số 78/KLGĐTT-PY ngày 24/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận nguyên nhân chết của ông Tô Minh T2 như sau: Chấn thương sọ não nặng - Chấn thương hàm mặt nặng/ Chấn thương ngực kín nặng/ Nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 367/KLTTCT-PY ngày 02/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Phạm Minh T tại thời điểm giám định là 11%; Vật tác động và cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo bờ dưới đuôi cung mày phải, vỡ tụ dịch xoang hàm phải do tác động trực tiếp của vật tày, cứng hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

Tại Kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 28/02/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ, đối với giám định hệ thống phanh (trước và sau) và hệ thống lái của xe mô tô mang biển số 47A-730.24 và xe mô tô mang biển số 47S1-261.00 kết luận:

- Hệ thống phanh (trước và sau) của xe ô tô mang biển số 47A-730.24 và xe mô tô mang biển số 47S1-261.00 tại thời điểm giám định không bị sự cố kỹ thuật.
- Hệ thống lái của xe ô tô mang biển số 47A-730.24 và xe mô tô mang biển số 47S1-261.00 tại thời điểm giám định không bị sự cố kỹ thuật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận:

- Giá trị các bộ phận hư hỏng tại thời điểm tháng 01 năm 2025 của 01 xe ô tô biển kiểm soát 47A-730.24, nhãn hiệu: TOYOTA; Số loại: VIOS E; Màu sơn: Bạc, số máy: INZZ299256; Số khung: RLABT9F36F4015238, sản xuất năm 2015, đã qua sử dụng theo giá trị mới khi chưa khấu hao là 15.956.667 đồng (bằng chữ: Mười lăm triệu, chín trăm năm mươi sáu ngàn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng), theo giá trị khi đã được khấu hao là 5.313.570 đồng (bằng chữ: Năm triệu, ba trăm mười ba ngàn, năm trăm bảy mươi đồng) và chi phí công thợ sửa chữa, thay thế các chi tiết hư hỏng: 5.100.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu, một trăm ngàn đồng) (đã bao gồm thuế VAT 8%).

- Giá trị các bộ phận hư hỏng tại thời điểm tháng 01 năm 2025 của 01 xe mô tô biển kiểm soát 47S1-261.00, nhãn hiệu: HONDA; Số loại: VISION; Màu sơn: Đỏ N, Số máy: JK03E2503547; Số khung: RLHJK0318MY596520, đăng ký ngày 08/5/2015, đã qua sử dụng theo giá trị mới khi chưa khấu hao là 600.000 đồng (bằng chữ: Sáu trăm ngàn đồng), theo giá trị khi đã được khấu hao là 480.000 đồng (bằng chữ: Bốn trăm tám mươi ngàn đồng) và chi phí công thợ sửa chữa các chi tiết

hư hỏng: 912.000 đồng (bằng chữ: Chín trăm, mười hai ngàn đồng) (đã bao gồm thuế VAT 8%).

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm lúc 20 giờ 23 phút ngày 28/01/2025 của Tô Minh T2 (xét nghiệm qua mẫu vật thu được trong quá trình khám nghiệm tử thi) do Trung tâm Y tế huyện B cung cấp thể hiện: Mẫu vật không đạt nên không xét nghiệm được định lượng Ethanol trong máu; Định tính Morphin là âm tính.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm lúc 19 giờ 26 phút ngày 28/01/2025 của Phạm Minh T do Bệnh viện Đ1 cung cấp thể hiện: Định tính Morphin là âm tính.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm lúc 19 giờ 50 phút ngày 28/01/2025 của Phạm Minh T do Bệnh viện Đ1 cung cấp thể hiện: Định lượng Ethanol là 36.8 mmol/l.

Tại Công văn số 393/PC08-DD3 ngày 24/02/2025 của Phòng C – Công an tỉnh Đ thể hiện: Phạm Minh T có giấy phép lái xe Công an nhân dân số 47.003110M hạng A1 được cấp ngày 27/02/2021.

Tại Công văn số 513/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 28/02/2025 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ trả lời: Anh Tô Minh T2, sinh ngày 01/01/1994 trú tại xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk đã có giấy phép lái xe số 790194080596, hạng C, được cấp ngày 11/10/2024.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 14/8/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đắk Lắk, đã truy tố Phạm Minh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Minh T mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngày 30/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã ban hành các Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 2160, 2161/QĐ-VPCQCSĐT (Đ3): Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47S1-261.00, nhãn hiệu: HONDA; Số loại: VISION; Màu sơn: Đỏ N, cho chị Phạm Thị Kim D là chủ sở hữu; 01 (một) xe ô tô BKS 47A-730.24, nhãn hiệu: TOYOTA; Số loại: VIOS E; Màu sơn: Bạc, cho chị Huỳnh

Thị Mỹ H là chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp tiếp tục quản lý, sử dụng, là phù hợp nên đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh T không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng cháu Lê Nguyệt Á và người đại diện hợp pháp của cháu Lê Nguyệt Á là anh Lê Đức P vắng mặt không có lý do, nhưng tại Cơ quan điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật, với bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 28/01/2025 tại đường T thuộc thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Phạm Minh T là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, nhưng khi điều khiển xe mô tô BKS 47S1 - 261.00 tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái dẫn đến va chạm với anh Tô Minh T2 và xe ô tô BKS 47A - 730.24 đang dừng đỗ ở lề đường gây tai nạn giao thông đường bộ; hậu quả Tô Minh T2 tử vong, hư hỏng một số bộ phận của các phương tiện, xe mô tô biển kiểm soát 47S1-261.00 bị thiệt hại về tài sản là 912.000 đồng; xe ô tô biển kiểm soát 47A-730.24 bị thiệt hại về tài sản là 5.100.000 đồng. Hành vi trên của T đã vi phạm Điều 14, khoản 2 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2024, được cụ thể hóa tại điểm a, khoản 10, Điều 6 Nghị định số: 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực

giao thông đường bộ; đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ trên.

Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 của Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác; ...”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Phạm Minh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, tính mạng của người khác dẫn đến thiệt hại xảy ra không thể khắc phục, gây tâm lý lo sợ cho người dân, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Minh T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng; Trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện theo pháp luật cho anh Tô Minh T2 là chị Huỳnh Thị Mỹ H (vợ của anh Tô Minh T2) có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt đối với T; T đã có thời gian 03 năm công tác trong ngành Công an nhân dân (Trại tạm giam Công an tỉnh Đ); Có bố là ông Phạm Minh L từng công tác trong ngành Quân đội; Có ông, bà nội là Phạm Minh X và Dương Thị D1 được Chủ tịch nước tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước H, Hạng Ba vào năm 1985. Trong vụ án này, bị hại anh Tô Minh T2 cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn, khi mở cửa xe bên trái hướng ra lòng đường không chú ý quan sát các phương tiện đi phía sau, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô do Phạm Minh T đang lưu thông cùng chiều phía sau gây tai nạn giao

thông đường bộ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét áp dụng dưới khung hình phạt và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát cũng đảm bảo việc giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật và cũng nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngày 30/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã ban hành các Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 2160, 2161/QĐ-VPCQCSĐT (Đ3): Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47S1-261.00, nhãn hiệu: HONDA; Số loại: VISION; Màu sơn: Đỏ N, cho chị Phạm Thị Kim D là chủ sở hữu; 01 (một) xe ô tô BKS 47A-730.24, nhãn hiệu: TOYOTA; Số loại: VIOS E; Màu sơn: Bạc, cho chị Huỳnh Thị Mỹ H là chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp tiếp tục quản lý, sử dụng, là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

[8] Đối với anh Tô Minh T2 cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn, khi mở cửa xe bên trái hướng ra lòng đường không chú ý quan sát các phương tiện đi phía sau, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô do Phạm Minh T đang lưu thông cùng chiều phía sau gây tai nạn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do anh Tô Minh T2 đã tử vong nên không đề cập xử lý.

[9] Đối với chị Phạm Thị Kim D là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển kiểm soát 47S1-261.00, nhưng khi Phạm Minh T điều khiển chiếc xe trên tham gia giao thông đã không thông báo cho chị D biết và chị D cũng không giao xe cho T điều khiển. Do đó, không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với thương tích 11 % của Phạm Minh T thì T không có yêu cầu nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã ban hành các Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 2160, 2161/QĐ-VPCQCSĐT (Đ3) ngày 30/4/2025: Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47S1-261.00, nhãn hiệu: HONDA; Số loại: VISION; Màu sơn: Đỏ Nâu Đen cho chị Phạm Thị Kim D là chủ sở hữu; 01 (một) xe ô tô BKS 47A-730.24, nhãn hiệu: TOYOTA; Số loại: VIOS E; Màu sơn: Bạc cho chị Huỳnh Thị Mỹ H là chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp tiếp tục quản lý, sử dụng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện kiểm sát Khu vực 2 – Đắk Lắk;
- Công an xã Ea Nuôl;
- Ủy ban nhân dân xã Ea Nuôl;
- Cơ quan Thi hành án hình sự
Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 –
Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hoài